

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÔNG SƠN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST  
Ngày: 06/5/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Phúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Ngọc Dung

Ông Đặng Ngọc Thập

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hoàng Sa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông Võ Xuân Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/TLST- HS ngày 01/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST- HS ngày 15/3/2024, đối với bị cáo: **Nguyễn Hoàng Th**, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1987 tại huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn LT, xã Quế Lộc, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Kiệt (chết) và bà Nguyễn Thị Ninh Hoa, sinh năm 1972; vợ Đoàn Thị Kim Thoa, sinh năm 1944 (không có đăng ký kết hôn) và có hai con (nhỏ nhất sinh năm 2021) tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/11/2023, hiện đang còn bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bùi Văn L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn LT, xã Quế Lộc, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Đoàn Thị Kim Thoa, sinh năm 1994; địa chỉ: Phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/5/2023, Bùi Văn L đi đến nhà của Nguyễn Hoàng Th với mục đích để thắp nhang cho cha của Th mới mất. Khi đến nơi thì gặp Th ở nhà; sẵn có ít rượu và mời nhậu mang theo nên L rủ Th cùng nhậu và Th đồng ý. Hai người ngồi nhậu được một lúc thì phát sinh mâu thuẫn do L có nói về việc có một người còn nợ tiền của L nhưng chưa trả và người đó lại là bạn hàng xóm của Th nên hai bên tranh cãi, xô xát, Th dùng chân đạp vào người L nhưng không gây thương tích gì. Sau đó, L đi về nhà của mình; khi về nhà, do ám ức chuyện mâu thuẫn trong lúc nhậu và bị Th đánh nên L đi bộ trở lại nhà của Th để nói chuyện; trong khi đó, Th lại đi ra đồng để bắt cua nên khi đến nhà Th thì L không gặp được Th, L có vào nhà để thắp nhang cho cha của Th, chửi mắng một lúc rồi ra về. Th đi bắt cua được một lúc rồi về lại nhà, lúc đó khoảng 22 giờ, nghe vợ là Đoàn Thị Kim Thoa nói có L qua nhà để nói chuyện với Th nhưng không gặp và L có nói sẽ đốt nhà của Th; nghe vậy, Th liền đi qua nhà L để gặp L nói chuyện nhưng không gặp L. Về phần L, khi đã về đến nhà nhưng trong người vẫn còn bức tức chuyện Th đã đánh mình nên L, lần thứ hai quay trở lại nhà Th để tìm Th; do đi khác đường nên L và Th không gặp nhau. Khi đến nhà Th thì Th vẫn chưa về, do Th đi nhậu với một người hàng xóm; L cầm theo hai tàu lá dừa khô, để ngoài ngõ nhà Th, L vào nhà thì thấy chị Thoa đang cho con bú để chuẩn bị đi ngủ. L hỏi Th đâu rồi và tiếp tục nói “anh bắt thằng cu (con của Th) về rồi nói Th qua nhà nói chuyện”. Vừa nói, L vừa đưa tay để bế con của Th đang được chị Thoa cho bú, vô tình chạm vào nhũ hoa của chị Thoa, chị Thoa giật lại con và bế con chạy ra đầu ngõ. Cùng lúc này, Th về đến nhà và thấy L đang ở trong nhà của mình và nghĩ rằng L sẽ thực hiện hành vi đốt nhà nên Th chạy vào dùng tay chân đánh L thì L bỏ chạy ra ngoài, Th lấy con dao (loại dùng để thái thịt) để trên đầu tủ lạnh nhà mình chạy đuổi theo L; khi đến bãi cỏ trước nhà ông Hòa (trú cùng xóm) thì Th đuổi kịp, ôm vật L dưới bãi cỏ, L ở trong tư thế nằm ngửa còn Th ngồi đè lên người L; L dùng chân đạp vào người Th thì Th dùng dao chém trúng vào đầu gối phải của L gây thương tích và tiếp tục dùng dao chém vào người L nhưng L dùng hai tay để chống đỡ. Th lấy dây phanh xe trong người mà Th trình bày đây là vật dụng Th mang theo dùng để đi bắn thú (Nhong), buộc vào cổ của L để không chế nhằm tiếp tục gây thương tích cho L. Th một tay cầm dây đã buộc vào cổ của L, một tay cầm dao kề vào cổ L dẫn L đi đến nhà ông Nguyễn Thanh Tuấn (là bác của L) để cho ông Tuấn chứng kiến nhưng ông Tuấn từ chối không ra chứng kiến; Th lại dắt L về nhà mình đến trước bàn thờ của ba Th, buộc đầu dây vào kính chiếu hậu xe máy và bắt L phải quỳ xuống trước bàn thờ để xin lỗi Ba của Th nhưng L không quỳ nên Th tiếp tục dùng dao chém vào chân của L và khi đó, L quỳ xuống. Lúc đó, chị Thoa thấy L bị thương tích nhiều nơi nên van xin và Th thả L ra, L vùng bỏ chạy rồi được mọi người đưa đi cấp cứu.

Các bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 447/KLTTCT - TTPY ngày 30/6/2023 và số 572/KLTTCT - TTPY ngày 18/7/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam thể hiện Bùi Văn L bị thương tích ở nhiều vùng trên cơ thể từ vùng trán, cổ, ngực cho đến lưng, tay và chân do các vật tày, vật tày có cạnh và vật sắc cạnh gây ra; tổng tỉ lệ thương tích của Bùi Văn L theo các Bản kết luận giám định pháp y nói trên là 14%.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Sơn đã thu giữ các vật chứng: Một con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 31.5 cm. Cán gỗ dài 11.5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, chỗ rộng nhất 6 cm, sòng là lưỡi dao bị mẻ không rõ hình dạng. Riêng đoạn dây phanh xe mà bị cáo Nguyễn Hoàng Th dùng để buộc vào cổ Bùi Văn L, bị cáo khai đã vứt nhưng không xác định vứt bỏ ở vị trí nào, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Về dân sự: Người bị hại Bùi Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 23.000.000 đồng, gồm: 3.000.000 đồng chi phí điều trị và 20.000.000 đồng chi phí ngày công lao động bị mất. Bị cáo chưa bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo Th nhất bồi thường thiệt hại do bị hại yêu cầu.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSNS ngày 29/01/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Th về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Qua tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Th hình phạt tù, mức hình phạt từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về mức bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm về sức khỏe mà bị cáo L đã gây ra cho bị hại Bùi Văn L. Về xử lý vật chứng, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy Một con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 31.5 cm, cán gỗ dài 11.5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, chỗ rộng nhất 6 cm, sòng là lưỡi dao bị mẻ không rõ hình dạng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận các lời khai, lời tường trình của mình trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình hay được hướng dẫn khai báo; bị cáo Th nhất với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Th nhất với nội dung các tài liệu chứng cứ khác được công bố, kiểm tra và xem xét tại phiên tòa. Qua xét hỏi, tranh luận, bị cáo Th nhất với nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát; bị cáo không có ý kiến bào chữa, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại Th nhất với các Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 447/KLTTCT - TTPY ngày 30/6/2023 và số 572/KLTTCT - TTPY ngày 18/7/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hành vi, Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

### **[ 1] Về tố tụng:**

[1.1] Về tư cách tố tụng và việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Theo hồ sơ vụ án, chị Đoàn Thị Kim Thoa, là vợ của bị cáo Nguyễn Hoàng Th. Chị Thoa là đồng sở hữu đối với con dao mà bị cáo Th dùng để gây thương tích cho Bùi Văn L, là vật chứng trong vụ án; đồng thời, chị Thoa biết một số tình tiết về tội phạm và người phạm tội nên được xác định là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng trong vụ án. Tại phiên tòa, chị Đoàn Thị Kim Thoa vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử nhận thấy chị Thoa vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra vụ án nên việc vắng mặt của chị không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan và xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt chị Thoa trong vụ án này.

[1.2] Về việc chấp hành pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố: Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trình bày họ không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố vụ án là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

### **[2] Về Nội dung vụ án:**

#### **[2.1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng Th thì thấy:**

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Th thừa nhận và xác định lời khai, lời tự trình bày của bị cáo trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung hay được hướng dẫn để khai báo và bị cáo không phủ nhận nội dung các lời khai đó. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa Th nhất, không có mâu thuẫn với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập, có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Do bị cáo Nguyễn Hoàng Th và bị hại Bùi Văn L có mâu thuẫn, xô xát trong khi uống rượu tại nhà bị cáo vào khoảng 18 giờ ngày 03/5/2023 và Th có dùng chân để đạp vào người Bùi Văn L nên tối cùng ngày, L có đi qua nhà Th hai lần để tìm Th với mục đích là để nói chuyện về việc đánh nhau đó. Cả hai lần, Bùi Văn L đều không gặp được Th. Và, trong lần thứ hai khi đến nhà để tìm Th, L có gặp chị Đoàn Thị Kim Thoa (là vợ của Th). L có nói với chị Thoa rằng L sẽ bắt đứa con nhỏ của Th đưa về nhằm mục đích để Th qua nhà nói chuyện với L. Sau đó, L đưa tay ra để bế

đứa con đang được chị Thoa cho bú và vô tình chạm tay vào vú (nhũ hoa) của chị Thoa. Chị Thoa giật L được đưa con, vùng bỏ chạy ra đầu ngõ cùng với các con của mình. Khi đó, Th vừa về đến nhà, thấy vợ, con la ré bỏ chạy và thấy L đang đứng trong hiên nhà của Th chửi bới, la lối; Th cho rằng L đang chuẩn bị đốt nhà của mình nên chạy vào dùng tay, chân đánh vào người L. L bỏ chạy ra ngoài thì Th lấy con dao (loại thái thịt lợn) của nhà mình chạy đuổi theo. Khi bắt kịp L, Th dùng dao tấn công, chém nhiều nhát vào tay, chân của L. Th còn dùng dây phanh xe đạp mang theo sẵn trong người để buộc vào cổ của L nhằm khống chế để có thể tiếp tục tấn công, gây thương tích cho L. Và thực tế, Th đã thực hiện những hành vi như vậy khi đưa L vào trong nhà của mình, trước bàn thờ cha của Th. Tổng tỉ lệ tổn thương có thể mà bị cáo Nguyễn Hoàng Th đã gây ra cho Bùi Văn L đã được kết luận qua giám định là 14%. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Hoàng Th đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Th là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Xét về lỗi, nhận thức và tình trạng tinh thần của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Th và bị hại Bùi Văn L đều thừa nhận họ có mâu thuẫn, xô xát và Th có dùng chân đạp vào người của L khi cả hai cùng uống rượu tại nhà của Th vào khoảng 18 giờ ngày 03/5/2023. Tối cùng ngày hôm đó, L đã hai lần đến nhà để tìm Th với mục đích nói chuyện về việc Th đánh L nhưng đều không gặp được Th. Lẽ ra, Th phải biết được việc đánh nhau khi uống rượu trước đó là do lỗi của mình và việc L đến tìm mình cũng nhằm mục đích nói về việc đánh nhau đó. Tuy nhiên, khi thấy L trong lần thứ hai đến nhà mình, có hành vi la lối, chửi bới thì Th không cân nhắc, suy xét kỹ mà ngay lập tức Th chạy vào đánh L và khi L bỏ chạy thì Th cầm dao đuổi theo chém nhiều nhát vào tay, chân của L; Th còn dùng dây phanh xe có squire trong người buộc vào cổ để khống chế, tiếp tục gây thương tích cho L. Xét nguyên nhân phạm tội, quá trình thực hiện chuỗi các hành vi phạm tội thì bị cáo Th có đủ các điều kiện về nhận thức, thời gian và không gian để hoàn toàn làm chủ về mặt nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dứt khoát, kiên quyết và cố ý trực tiếp.

[2.3] Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Th thực hiện hành vi phạm tội khi đã đủ tuổi thành niên. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; và như đã phân tích, bị cáo có đủ các điều kiện để làm chủ nhận thức, hành vi của mình. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tính mạng, sức khỏe con người là quan trọng vô giá và được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo lại cố ý xâm phạm đến sức khỏe người khác, thực hiện hành vi một cách kiên quyết, dứt khoát, đến cùng nhằm gây thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội đó phải bị xem xét, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

[2.4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ:

Khi có mâu thuẫn trong lúc uống rượu tại nhà của Nguyễn Hoàng Th vào chiều tối ngày 03/5/2023 thì sau đó, Bùi Văn L có đến nhà để tìm Th hai lần. L có hành vi chửi bới, la lối, dọa đốt nhà và đòi bắt con của Th với mục đích để cho Th qua nhà gặp L nói chuyện về việc Th đã đánh L. Hành vi của bị hại Bùi Văn L có dấu hiệu vi phạm pháp luật, làm cho bị cáo Th bị kích động và là một phần nguyên nhân dẫn đến việc Th gây thương tích cho L. Hành vi của Bùi Văn L tuy có dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng hành vi đó chưa nghiêm trọng đến mức làm cho bị cáo Nguyễn Hoàng Th hoàn toàn không tự chủ được về mặt nhận thức cũng như khả năng kiềm chế hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, bị cáo hiện tại có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2.5] Xét các đặc điểm về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Hoàng Th có nhân thân tốt. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có lần phạm tội hoặc vi phạm pháp luật nào khác.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, với mức hình phạt nghiêm mới đủ sức cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội; góp phần ngăn chặn, phòng ngừa các hành vi phạm tội tương tự, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Bùi Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 23.000.000 đồng, gồm: 3.000.000 đồng chi phí điều trị và 20.000.000 đồng chi phí ngày công lao động bị mất. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Th Th nhất với mức bồi thường mà bị hại yêu cầu nên cần công nhận sự tự nguyện bồi thường đó của bị cáo và bị hại.

[2.6]. Về xử lý vật chứng:

- Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy một con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 31.5 cm. Cán gỗ dài 11.5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, chỗ rộng nhất 6 cm, sống là lưỡi dao bị mẻ không rõ hình dạng vì đây là công cụ mà bị cáo Nguyễn Hoàng Th sử dụng để gây thương tích cho Bùi Văn L.

[3] Các vấn đề khác: Không có.

[4]. Bị cáo Nguyễn Hoàng Th phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng các Điều 38, 50, 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 260, 292, 326, 329 và 333 của Bộ Luật Tố tụng hình sự.

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Th đã phạm tội “cố ý gây thương tích”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Th hình phạt tù, mức hình phạt: 12 (mười hai) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 15/11/2023).

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Hoàng Th và bị hại Bùi Văn L. Bị cáo Nguyễn Hoàng Th có nghĩa vụ thanh toán cho bị hại Bùi Văn L số tiền 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng), về khoản bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong số tiền bồi thường trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy một con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 31.5 cm. Cán gỗ dài 11.5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, chỗ rộng nhất 6 cm, sống là lưỡi dao bị mẻ không rõ hình dạng. Vật chứng hiện đang được quản lý, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 29/01/2024).

**4. Về án phí:** Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện KSND tỉnh Quảng Nam;
- Viện KSND huyện Nông Sơn;
- CQĐT Công an huyện Nông Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an Nông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**Nguyễn Hữu Phúc**